

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91 /2022/HS-ST
Ngày: 24 - 10 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Văn.

Bà Nguyễn Thị Ngân Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tú Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Hoàng Mai - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 10 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 88/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Văn Trung T, sinh ngày: 26/12/2002 tại: tỉnh T; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ dân phố H, phường M, thị xã N, tỉnh T; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Sinh viên; con ông: Lê Văn T, sinh năm: 1978 và bà: Lê Thị T, sinh năm: 1976; anh chị em ruột: Có 02 người, T là con đầu trong gia đình; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11/5/2022 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới. Ngày 20/5/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn sang Bảo lãnh và Tạm hoãn xuất cảnh cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị P, sinh ngày 28/4/1994; nơi ĐKHKT: Tổ dân phố A, thị trấn nông trường L, huyện L, tỉnh Quảng Bình; địa chỉ tạm trú: Tổ dân phố B, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thông qua mạng xã hội Zalo Lê Văn Trung T tham gia chơi sàn ngoại hối Forex nên có mối quan hệ quen biết với chị Nguyễn Thị P trú tại phường B, thành phố Đ. T sử dụng số điện thoại 0395.525.834 đăng ký tài khoản Zalo tên "Trung T" tham gia vào nhóm ZALO tập hợp nhiều người chơi Forex để trao đổi kinh nghiệm. Quá trình tham gia chơi sàn Forex chị P bị thua lỗ nên có trao đổi thông tin qua mạng xã hội Zalo với T. Biết được chị P bị thua lỗ, T nhắn tin với chị P hứa hẹn T có khả năng giúp chị Phú gỡ lại số tiền đã thua. T yêu cầu chị P chuyển vào tài khoản 108872691321 mang tên Lê Văn Trung T của Ngân hàng Viettinbank số tiền 500 USD (tương đương với 10.530.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam). Ngày 13/11/2021, chị P chuyển số tiền 10.530.000 đồng vào số tài khoản nói trên. Sau khi nhận được tiền Tuyển chặn Zalo, cắt liên lạc, không thực hiện theo thỏa thuận với chị P. Số tiền có được T tiêu xài hết. Ngày 09/5/2022, chị P viết đơn trình báo đến Cơ quan Công an.

Kết luận giám định số 655/KL-KTHS, ngày 07/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Bình có nội dung: Dữ liệu tin nhắn trích xuất từ tài khoản có tên "Trung T" trong ứng dụng mạng xã hội Zalo có trong mẫu cần giám định được thể hiện tại Phụ lục kèm theo.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ và trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9, màu xanh cho chị Nguyễn Thị P; trích xuất từ điện thoại của chị P các tin nhắn hội thoại giữa T và chị P đưa vào hồ sơ vụ án; thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A50S, màu xanh từ Lê Văn Trung T.

Trách nhiệm dân sự: Ông Lê Văn T là bố của T đã bồi thường cho chị Nguyễn Thị P số tiền 10.530.000 đồng.

Bản cáo trạng số 87/CT-VKSĐH-KT ngày 28 tháng 9 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới truy tố bị cáo Lê Văn Trung T ra trước Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới để xét xử về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội, chứng minh và phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX, xét xử bị cáo Lê Văn Trung T theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng; cần áp dụng các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ cho bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo Lê Văn Trung T và gia đình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bà nội bị cáo là người có công với cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Văn Trung T từ 09 (Chín) đến 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, được

trừ thời gian tạm từ ngày 11/5/2022 đến ngày 20/5/2022. Vì bị cáo hiện nay đang là sinh viên nên đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A50S, màu xanh của Lê Văn Trung T.

Về án phí buộc bị cáo chịu theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo Lê Văn Trung T đã thừa nhận toàn bộ hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản đúng như Bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Hiện nay bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi của mình, bị cáo hiện nay đang là sinh viên năm thứ ba của Trường đại học Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương để có điều kiện giúp đỡ gia đình và được tiếp tục tham gia học tiếp chương trình đại học.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tư cách tham gia tố tụng và sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Bị hại chị Nguyễn Thị P vắng mặt, trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, sự vắng mặt của bị hại không gây ảnh hưởng đến việc xác định tội danh và quyết định hình phạt đối với bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại chị Nguyễn Thị P.

[2] Xét về hành vi phạm tội: Bị cáo Lê Văn Trung T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với đơn trình báo và lời trình bày của bị hại cũng như phù hợp với các tài liệu trích xuất dữ liệu điện tử, kết quả giám định dữ liệu điện tử, kết quả sao kê tài khoản 108872691321 ngân hàng Viettinbank và quá trình diễn biến phạm tội đã được tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Ngày 13/11/2021, nhận thấy bị hại quá nhẹ dạ cả tin trong việc giao tài sản thông qua việc chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng của mình, đồng thời tin tưởng rằng việc thực hiện hành vi lừa đảo thông qua mạng xã hội sẽ rất khó bị cơ quan điều tra phát hiện nên Lê Văn Trung T đã ngang

nhiên dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của chị Nguyễn Thị P, số tiền 10.530.000 đồng. Do vậy hành vi của bị cáo Lê Văn Trung T đã phạm vào tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã truy tố và kết luận của Kiểm sát viên phát biểu tại phiên tòa.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố Đồng Hới, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người trưởng thành, có sức khỏe nhưng không chịu tu dưỡng, làm ăn lương thiện để trở thành người có ích cho xã hội. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do tham lam, tư lợi cá nhân nên vẫn bất chấp hậu quả, thực hiện hành vi lợi dụng sự cả tin của bị hại để chiếm đoạt tài sản nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Do vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm, tương xứng với mức độ và hậu quả mà hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Văn Trung T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo Lê Văn Trung T và gia đình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bà nội bị cáo là Cao Thị A được nhà nước tặng Huy chương hạng Nhất trong công cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bởi vậy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nhằm giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Do bị cáo Lê Văn Trung T có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định rõ ràng, có đủ điều kiện được rèn luyện, cải tạo tại địa phương, nên chưa cần thiết buộc phải chấp hành hình phạt tù cách ly ra khỏi xã hội mà áp dụng thêm Điều 36 của Bộ luật hình sự, xét xử bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo về chính quyền địa phương phối hợp cùng gia đình theo dõi, giám sát cũng đủ tính răn đe, giáo dục, tạo điều kiện cho bị cáo vừa cải tạo vừa lao động và được tiếp tục học tập để chăm lo, nuôi sống bản thân và gia đình. Phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới phát biểu tại phiên tòa. Bị cáo là sinh viên không có thu nhập nên miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo trong thời gian chấp hành án.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, bị cáo Lê Văn Trung T còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 174 của Bộ luật hình sự 2015. Xét thấy, hiện tại bị cáo là sinh viên chưa có việc làm, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ và trả lại cho chị Nguyễn Thị P tại Biên bản về việc trả lại đồ vật tài liệu ngày 28/7/2022 gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9, màu xanh số IMEI 1: 8663760465512, số IMEI 2: 866376046554504, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

- Trích xuất từ điện thoại của chị P các tin nhắn hội thoại giữa T và chị P. Xét thấy các tin nhắn hội thoại giữa T và chị P được trích xuất từ điện thoại của chị P là tài liệu chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên cần lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A50S, màu xanh, số IMEI 1: 352049111521089, số IMEI 2: 352050111521083, điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong, bị vỡ màn hình phía trước, máy hết pin. Đây là điện thoại của Lê Văn Trung T cũng là phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Ông Lê Văn T là bố của T đã bồi thường cho chị Nguyễn Thị P số tiền 10.530.000 đồng. Bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường và không có ý kiến gì thêm. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Văn Trung T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt:

2.1. Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015.

2.2. Xử phạt: Bị cáo Lê Văn Trung T 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Được trừ 09 (Chín) ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/5/2022 đến ngày 20/5/2022, được quy đổi thành 27 (Hai mươi bảy) ngày cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Lê Văn Trung T cho UBND phường M, thị xã N, tỉnh T cùng gia đình phối hợp giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường M, thị xã N, tỉnh T nhận được quyết định thi hành án và bản sao Bản án.

Trong trường hợp người được hưởng án cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo trong thời gian chấp hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A50S, màu xanh, số IMEI 1: 352049111521089, số IMEI 2: 352050111521083, điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong, bị vỡ màn hình phía trước, máy hết pin của Lê Văn Trung T.

(Vật chứng nêu trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/10/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới).

4. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Lê Văn Trung T phải chịu nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

5. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (24/10/2022) để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm. Đối với bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp QB;
- VKSND; Công an TP Đồng Hới;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới;
- Người tham gia tố tụng;
- THA phạt tù; Lưu hồ sơ; Lưu TA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thị Tuyết Minh